

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 322/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21-12-2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly
hôn giữa chị N và anh C”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 297/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996. Địa chỉ: Xóm 4, xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Ngụy Văn C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 4, xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Chị N có mặt; anh C vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 14/11/2023, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:

Chị Nguyễn Thị N và anh Ngụy Văn C đăng ký kết hôn ngày 14-11-2017 tại Ủy ban nhân dân xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ ở cùng bố mẹ đẻ anh C tại xóm 4, xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu

năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, anh C không quan tâm, chăm lo cuộc sống gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, tình cảm lạnh nhạt, cuộc sống chung không hạnh phúc. Trong khi vợ chồng mâu thuẫn, chị N cũng không nhận được sự quan tâm, chia sẻ từ gia đình nhà chồng mà ngược lại còn gây áp lực tâm lý cho chị. Vì vậy, chị N đã chủ động đưa con gái về ở cùng mẹ đẻ; vợ chồng ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ tháng 9/2023 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị N, anh C có một con chung là cháu Ngụy Hà Vy, sinh ngày 05-9-2018 hiện đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị N, anh C không có tài sản chung, không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tổng đạt Thông báo thụ lý số 297/TB-TLVA ngày 16/11/2023; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ cho anh Ngụy Văn C nhưng anh C không đến Tòa án làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cũng tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh C nhưng đến nay anh C vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Ngụy Văn C đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt lần hai không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh C là phù hợp với quy định tại các Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị N và anh Ngụy Văn C là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 14-11-2017.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N đối với anh C thì thấy: Trong suốt quá trình chung sống, do tính tình, quan điểm sống không hợp, anh C không chăm lo đến cuộc sống gia đình nên chị N, anh C thường xuyên mâu thuẫn, tình cảm lạnh

nhật. Chị N, anh C đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ tháng 9/2023. Đến nay, anh C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, đã biết được việc chị N làm đơn xin ly hôn nhưng không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án, không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án chứng tỏ anh C không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị N. Trên cơ sở kết quả xác minh tại địa phương, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N, anh C đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N ly hôn anh C là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị N và anh C có một con chung là cháu Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 05-9-2018, hiện đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị N có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị N về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung chưa thành niên sau ly hôn thì thấy: Từ khi chị N và anh C ly thân, cháu Vy do chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Nay chị N nhận nuôi con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Trong khi đó, suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh C không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị N, giao cháu Vy cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên; anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị N là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung:

Quá trình giải quyết vụ án, chị N xác định vợ chồng không có tài sản chung, không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản, không yêu cầu; anh C cũng không có ý kiến, yêu cầu gì về tài sản nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn C.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 05-9-2018 cho chị N nuôi dưỡng; anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị N.

Chị N, anh C có mọi quyền, nghĩa vụ đối với con chung. Do cháu Vy đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng nên anh C không phải thực hiện nghĩa vụ giao con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002938 ngày 16-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng Trần Thị Phụng

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

